TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: **44**/2018/DS-ST
Ngày 14/6/2018.
Về việc: "*Tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

- *Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Hoàng Huy Hùng**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phan Minh Quốc**;

2. Bà **Lê Thị Thường**.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Trần Văn Dự**, Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa*: không tham gia.

Vào ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện dân sự thụ lý số **22**/2018/TLST-DS ngày 29/01/2018, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **234**/2018/QĐST-DS ngày 24/5/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Hoàng Thị Kim H**, sinh 1967; (có mặt)

Nơi cư trú: Số 184 ấp T, xã T1, huyện T2, An Giang.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bà Hoàng Thị Kim H: Luật sư **Nguyễn Thanh T**, Văn phòng Luật sư V - Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. (có mặt)

2. Bị đơn: Anh **Trần Trung H**, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã Đ, huyện S, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn anh Trần Trung H, đã tống đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim H ngày 23/01/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà có nội dung như sau*: Vào ngày 10/3/2017 anh Trần Trung H có hỏi vay của bà Hoàng Thị Kim H số tiền là 160.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 0,3%/ngày, tuy nhiên đến khi cần trả vốn thì anh H không thực hiện theo thỏa thuận nên có đến nhà yêu cầu trả nợ thì cam kết đến ngày 12/9/2017 sẽ thanh toán nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện và và hành vi lánh mặt.

Nay bà Hoàng Thị Kim H yêu cầu anh Trần Trung H có trách nhiệm trả lại số tiền đã vay là 160.000.000đ và yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, bà Hoàng Thị Kim H xác nhận anh Trần Trung H đã đóng lãi 05 lần đến ngày 12/9/2018 theo mức lãi suất 0,3%/ngày nhưng không nhớ rõ cụ thể số tiền đã đóng, nay chỉ yêu cầu trả vốn 160.000.000đ và lãi suất theo pháp luật kể từ ngày 12/9/2018 đến nay, không đồng ý khấu trừ lại số tiền lãi đã nhận.

** Về phía bị đơn anh Trần Trung H thì*: Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo, giấy mời đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp phía nguyên đơn trong vụ án để hòa giải và đối cH các khoản nợ nhưng anh Trần Trung H đều vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ xác định được rằng anh Trần Trung H có hộ khẩu tại Ấp M, xã Đ, huyện S, An Giang và hiện tại vẫn có mặt tại địa phương; Các giấy tờ của Tòa án tống đạt thông qua Thừa phát lại thì anh H đều ký nhận nhưng vẫn không có mặt.

Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn xác định rằng: Theo biên nhận nợ ngày 17/3/2017 thì anh Trần Trung H có vay của bà Hoàng Thị Kim H 160.000.000đ và thỏa thuận lãi suất 0,3%/ngày, đồng thời xác nhận anh Trần Trung H có thực hiện nghĩa vụ đóng lãi theo thỏa thuận trong biên nhận đến ngày 12/9/2017. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản thuộc khoản 3 Điều 26, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của BLTTDS năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn anh Trần Trung H vắng mặt không lý do nhưng đã tống đạt hợp lệ, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

Về nội dung:

[2] Theo biên nhận nợ ngày 10/3/2017 có nội dung: "Anh Trần Trung H có mượn của bà Hoàng Thị Kim H số tiền 160.000.000đ, lãi suất theo thỏa thuận là 0,3%/ngày"; Theo phía bà Hoàng Thị Kim H xác định biên nhận nợ này là do anh H trực tiếp viết và ký tên sau khi vay số tiền 160.000.000đ nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán vốn và lãi. Trong khi đó, từ khi Tòa án thụ lý vụ kiện, tống đạt thông báo cho anh Trần Trung H nhưng cho đến nay đều không có ý kiến phản bác và cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ khách quan nào để chứng minh đã thanh toán xong số nợ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì yêu cầu của bà Hoàng Thị Kim H là phù hợp và có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Ngoài ra, phía nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim H yêu cầu anh Trần Trung H phải chịu lãi chậm trả theo quy định pháp luật từ ngày 12/9/2017 đến ngày xét xử đối với số tiền vốn chưa thanh toán. Theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 quy định: "Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả" và tại khoản 1 Điều 468 có quy định: "Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác; Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực". Trong trường hợp này việc thỏa thuận lãi suất giữa các bên là quá cao so với quy định nêu trên nên cần phải được điều chỉnh lại và được tính toán cụ thể như sau:

Vốn vay 160.000.000đ từ ngày 10/3/2017 đến ngày xét xử (tức ngày 14/6/2018) làm tròn là 15 tháng, lãi suất là 1,67%/tháng:

160.000.000đ x 1,67% x 15 tháng = 40.080.000đ;

Tổng cộng vốn, lãi là: 160.000.000đ + 40.080.000đ = 200.080.000đ.

Phía nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim H xác định đã nhận số tiền lãi theo mức 0,3%/ngày từ ngày 17/3/2017 đến ngày 12/9/2017 (tổng cộng là 179 ngày) nên cần được tính toán để khấu trừ lại cụ thể như sau:

Vốn 160.000.000đ x 0,3%/ngày = 480.000đ;

Số lãi đã đóng tổng cộng: 480.000đ x 179 ngày = 85.920.000đ;

Sau khi khấu trừ: 200.080.000đ - 85.920.000đ = 114.160.000đ.

Vì vậy, cần phải buộc anh Trần Trung H phải có nghĩa vụ thanh toán vốn, lãi cho bà Hoàng Thị Kim H còn lại tổng cộng là 114.160.000đ là phù hợp.

[4] Theo quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn không phù hợp với những nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chỉ xem xét chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do anh Trần Trung H bị buộc trả nợ và bà Hoàng Thị Kim H bị bác một phần yêu cầu nên tất cả phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- *Xử*:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Hoàng Thị Kim H. Buộc anh Trần Trung H có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị Kim H số tiền đã vay vốn, lãi còn lại tổng cộng là 114.160.000đ (Một trăm mười bốn triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng).

+ Bác yêu cầu của bà Hoàng Kim Hạnh buộc anh Trần Trung H trả số tiền vốn 160.000.000đ và lãi suất theo pháp luật từ ngày 12/9/2017 đến nay.

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*:

+ Anh Trần Trung H phải chịu số tiền 5.708.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Hoàng Thị Kim H phải chịu 3.494.400đ án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp 4.000.000đ tiền tạm ứng án phí theo pH thu số 0000930 ngày 26/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang; Được khấu trừ nên bà Hoàng Thị Kim H được hoàn lại 505.600đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà